

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2023/HS-ST  
Ngày: 21/02/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA**

***Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa:* Ông Nguyễn Triều Châu.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Tam và ông Trần Công Danh.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Anh Thư - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
- *Đại diện VKSND Thành phố Biên Hòa - tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Ông Bùi Văn Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở TAND Thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 38/2023/TLST-HS ngày 19/01/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24 /2023/QĐXXST-HS ngày 31/01/2023 đối với bị cáo:

- **Nguyễn Văn T, sinh năm 1996 tại tỉnh Nghệ An.** Nơi cư trú: Thôn 6, xã Tường Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn V (đã chết) và bà Nguyễn Thị S (còn sống); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 15/10/2022, chuyển tạm giam theo lệnh số 1089 ngày 24/10/2022, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa, có mặt.

- ***Bị hại:*** Anh Đinh Văn T1, sinh năm 1989. Trú tại: Xóm 3, xã Thanh Đức, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ ngày 10/10/2022, Nguyễn Văn T cùng các anh Lê Quyết Thắng, Lê Quyết Công đến thuê phòng trọ số 9, nhà nghỉ 959 thuộc khu phố 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để ở. Sau đó Thắng điện thoại rủ anh Đinh Văn Thành đến chơi.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, cả nhóm đến quán thịt cày Nam Định tại khu phố 12, phường An Bình, thành phố Biên Hòa để cùng nhậu chung. Một lúc sau do mệt nên anh Công và anh Thành đi về trước, trước khi về anh Thành có hứa với T sẽ quay lại nhậu tiếp. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, T cùng với Thắng tiếp tục đi đến quán nhậu Hải sản trên đường Trần Quốc Toản, phường Bình Đa, thành phố Biên Hòa. T không thấy anh T1 nên đi về nhà nghỉ 595 gọi anh T1. Anh T1 nói sẽ ra sau nên T tiếp tục quay lại quán nhậu với anh Thắng. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, T và anh Thắng nghỉ nhậu đi về. Do bức tức việc anh T1 không ra nhậu nên T lấy 01 cái kéo bằng kim loại dài khoảng 10cm, mũi nhọn, màu trắng trên bàn nhậu cất trong túi quần nhằm mục đích sử dụng đâm anh T1.

Đến khoảng 23 giờ 10 phút cùng ngày, T đi vào phòng số 9, nhà nghỉ 595 thì thấy anh Thắng và Công nằm ngủ ở giường phía trong, anh T1 nằm ngủ trên giường phía ngoài, nằm nghiêng bên phải, lưng quay ra cửa. T đi đến hỏi anh T1 “ Sao không ra, không tôn trọng anh em” anh Thành nói “ Say rồi không ra được, xin lỗi anh em”. Lúc này, T tay phải cầm kéo đâm vào vùng vai trái và lưng phải anh Thành gây thương tích. Sau đó anh T1 được các anh Công và Thắng đưa đi cấp cứu tại bệnh viện địa khoa Đồng Nai, còn T cầm kéo điều khiển xe mô tô bỏ đi và rút luôn chiếc kéo.

\* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1142/TgT/2022 ngày 20/10/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế Đồng Nai đã kết luận về tình trạng thương tích và tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Đinh Văn T1 như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương vai trái kích thước 01 cm x 02cm, tỷ lệ 01%.
- Vết thương lưng phải kích thước 1,5cm x 0,2 cm, tỷ lệ 01%.

2. Kết luận:

- Căn cứ thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ y tế , tỷ lệ tổn thương gây nên tại thời điểm giám định của anh Đinh Văn T1 áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là 02%

- Vật gây thương tích: Vật sắc.

\* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1320/TgT/2022 ngày 12/12/2022 của Trung tâm pháp y sở y tế Đồng Nai (kết luận bổ sung) kết luận thương tích của anh Thành như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tổn thương tủy ngực để lại di chứng yếu chân trái mức độ nhẹ.
- Đã được Trung tâm pháp y Đồng Nai kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02% tại kết luận số 1142/TgT/2022 ngày 20/10/2022.

2. Kết luận:

- Tổn thương tủy ngực hiện tại để lại di chứng yếu chân trái mức độ nhẹ. Tỷ lệ 25%.

Căn cứ thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của bộ trưởng Bộ y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định bổ sung của anh Đinh Văn T1 áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là 27%.

Tại cáo trạng số 56/CT-VKSBH, ngày 17/01/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “Cố ý gây thương tích”, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

\* Tại phiên tòa bị hại trình bày: Bị hại không có ý kiến gì về bản cáo trạng Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Đề nghị bị cáo bồi thường cho bị hại tổng số tiền chi phí điều trị thương tích là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

\* Tại phiên tòa bị cáo trình bày: Bị cáo đồng ý việc truy tố của đại diện Viện kiểm sát. Về dân sự bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và trình bày luận tội đối với bị cáo: Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì với nhau nhưng bị cáo cầm kéo là hung khí nguy hiểm đâm 02 nhát trúng vào vùng vai trái và lưng phải anh T1 gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 27%, hành vi phạm tội của bị cáo có tính côn đồ. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Từ những phân tích nêu trên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

\* Về mức hình phạt: Đề nghị Hội đồng xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

\* Về xử lý vật chứng: Công an phường Long Bình đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

\* Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật Dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Nguyễn Văn T bồi thường cho anh Đinh Văn T1 số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra công khai và kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo và bị hại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ và các chứng cứ khác, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Thực tế có cơ sở chứng minh, khoảng 23 giờ 10 phút ngày 10/10/2022, tại phòng số 9, nhà nghỉ 595, khu phố 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Nguyễn Văn T đã có hành vi dùng 01 cây kéo là hung khí nguy hiểm đâm 02 nhát trúng vào vùng vai trái và vùng lưng phải của anh Đinh Văn T1 gây thương tích với tỷ lệ tổn thương là 27% là có thật.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu khác trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra thu thập được thì có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa thì thấy: Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì với nhau nhưng bị cáo cầm kéo là hung khí nguy hiểm **đâm 02 nhát trúng vào vùng vai trái và lưng phải anh Thành gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 27%**, hành vi phạm tội của bị cáo có tính côn đồ. Tuy nhiên bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Buộc bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Đinh Văn T1 số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Căn cứ điểm a, i khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134; **điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);**

- Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn T phạm tội “ Cố ý gây thương tích”
- Xử phạt bị cáo 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/10/2022.

**2.** Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh Đinh Văn T số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành số tiền trên thì hàng tháng

người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

**4.** Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

**5.** Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận

- Bị cáo, bị hại;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- TAND tỉnh;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- Lưu h/s, án văn.

**Nguyễn Triều Châu**

